

Bản án số: 75/2023/HS-PT

Ngày: 01 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Phan Văn T (tên gọi khác là L), sinh năm 1985, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố N 2, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn M, sinh năm 1947, con bà: Lê Thị L, sinh năm 1952 (chết); Có vợ: Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Có 01 người con, sinh năm 2010.

Tiền án: Ngày 11/3/2008, Bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 22/10/2021, Bị Toà án nhân dân huyện N xử phạt 18 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Ngày 12/9/2000, Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng.

Ngày 23/3/2005, Bị Toà án nhân dân thị xã P (Nay là Toà án thành phố P) xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 26/3/2009, Bị Ủy ban nhân dân thị trấn K ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

Ngày 18/6/2006, Bị Ủy ban nhân dân thị trấn K ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường có thời hạn 06 tháng.

Ngày 15/12/2009, Bị Công an thị trấn K ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi dùng hung khí đánh nhau.

Ngày 28/5/2010, Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc có thời hạn 24 tháng.

Ngày 05/6/2015, Bị Công an thị trấn K ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Ngày 13/7/2015, Bị Công an thị trấn K ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 300.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư.

Ngày 13/6/2016, Bị Công an thị trấn K ra Quyết định xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự khu dân cư.

Ngày 20/9/2016, Bị Công an thị trấn K ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Ngọc M và bị hại không kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/02/2023, Nguyễn Ngọc M điều khiển xe mô tô biển số 85C1 - 216.73 chở Phan Văn T đi ngang chùa Trùng Khánh ở khu phố K 1, thị trấn K, huyện N thì gặp các anh Trần Văn T1, Trương Châu S, Phạm Nhật T2 cùng một số người khác đang nhậu và có tiếng chửi thề. Hai bị cáo cho rằng nhóm của anh T2 chửi mình nên M dừng xe lại để tới nói chuyện. Nhưng thấy nhóm của anh T2 đông người nên M, T không đến nữa mà cả hai đi về địa của ông Phan Văn H ở khu phố K 1, thị trấn K lấy 02 con dao mà trước đó T, M tự chế rồi quay lại nhóm của anh T2 với mục đích gặp ai chém người đó. Khi đến nơi, nhóm anh T2 phát hiện thấy Mỹ cầm dao dài thì bỏ chạy tán loạn. M, T đuổi theo và chém loạn xạ về phía nhóm anh T2 thì nhóm anh T2 lấy vỏ chai bia ném lại nên M, T không chém trúng ai. M cầm dao tiếp tục đuổi theo anh T2 chạy về phía ruộng đối diện, còn bị cáo T cầm dao chém những người còn lại để cản đường của nhóm anh T2 đuổi theo M. Anh T2 chạy đến bờ ruộng thì bị té ngã và bị M chém 01 nhát trúng vào lưng. Anh T2 vùng dậy bỏ chạy xuống ruộng thì M không đuổi theo nữa mà quay lại cùng với T đi về. Ngày 14/4/2023 anh T2 làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T, M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự mình giao nộp 02 con dao tự chế đã dùng để chém nhóm anh T2.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79/TgT ngày 11/4/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Nhật T2 là 01%. Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc gây ra.

Phản trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Nhật T2 không có yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1 điều 51; điểm d khoản 2 điều 52, Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phan Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc M, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/8/2023, bị cáo Phan Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Văn T mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phan Văn T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, bị cáo T và bị cáo M đã vô cớ dùng con dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém anh Phạm Nhật T2 gây thương tích với tỷ lệ tổn hại là 1%.

Bị cáo Phan Văn T đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích tại Bản án số 36/2021/HSST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện N nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý trên nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Phan Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn T: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng cố ý gây thương tích cho anh Phạm Nhật T2.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có hai tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ; phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thương tích của người bị hại là do bị cáo M trực tiếp gây ra, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày mẹ ruột bị cáo mới chết, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phan Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 26/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Văn T.

- Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Phan Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 01 - 11 - 2023./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND huyện N;
- Công an huyện N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Cao Thiện Vinh

